

Vững bước năm 2019

GS.TSKH. Nguyễn Quang Thái*

Năm 2018 và ba năm 2016-2018 Việt Nam đã đạt những thành tựu tốt, khẳng định xu hướng phục hồi và phát triển bền vững nền kinh tế. Kinh tế tăng trưởng khá, đạt tốc độ trên 6,8%, hoàn thành khá các chỉ tiêu của Quốc hội giao. Tuy nhiên, thành tựu đạt được với chất lượng còn thấp, nhiều nguồn lực, tiềm năng và lợi thế chưa được tận dụng trong điều kiện thế giới đang biến động mạnh, có nhiều rủi ro khó đoán định. Hướng tới mục tiêu 2019, nước ta còn phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, nhưng hoàn toàn có khả năng, có bước tiến mới trong việc thực hiện chủ trương cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển bền vững.

Từ khóa: Tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và phát triển bền vững. Going strong in 2019

In 2018 and three years 2016-2018 Vietnam has achieved good achievements, affirming the trend of recovery and sustainable development of the economy. The economy has grown quite well, reaching a rate of over 6.8%, fulfilling the targets set by the National Assembly. However, the quality of achievements are still low, many resources, potentials and advantages have not been utilized in the context of strong fluctuations in the world, with many risks difficult to predict. Aiming at the goals of 2019, our country still faces many difficulties and challenges, but it is completely capable and has a new step in implementing the policy of restructuring the economy, renewing the growth model according to sustainable development direction.

Key words: Growth, economic restructuring, innovation growth model and sustainable development.

Năm 2018 tăng trưởng tốt

Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn năm 2018 và cả ba năm 2016-2018, với tốc độ tăng trưởng kinh tế khá vững chắc, cao bậc nhất khu vực. Hơn nữa, khi kinh tế thế giới gặp khó khăn, các dự báo thường được điều chỉnh theo hướng thụt lùi, giảm tăng trưởng thì kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng khá. Thậm chí còn có một số thành tựu trong xuất khẩu, phát triển công nghiệp chế biến, chế tác và dịch vụ du lịch tăng trưởng khá. Các chỉ số cạnh tranh của Việt Nam tăng khá trên nhiều chỉ tiêu. Cùng với tăng trưởng, các chỉ số về phát triển bao trùm IDI cũng đạt cao và cân bằng hơn cả nhiều nước có mức thu nhập cao, do quan điểm phát triển hài hòa giữa kinh tế và xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau.

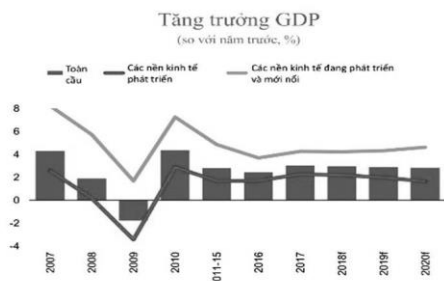
Đồng thời, khi kiểm điểm thành tựu, Việt Nam cũng nhận thấy một số yếu kém, cả về thể chế, chất lượng nguồn nhân lực, khoa học công nghệ... nên năng suất lao động, hiệu quả và sức cạnh tranh còn chưa đạt yêu cầu. Nhiều chỉ tiêu cạnh tranh còn kém, cần phấn đấu để nâng cao sức cạnh tranh chung. Về phía chủ quan, việc thâm hụt ngân sách và nợ công tăng nhanh do chi thường xuyên còn lớn, với bộ máy của hệ thống chính trị còn lớn, cần được cải thiện mạnh mẽ hơn nữa. [2]

Năm 2019 thế giới có nhiều chuyển biến khó lường, cạnh tranh thêm mạnh

Theo đánh giá của các tổ chức quốc tế, kinh tế thế giới còn nhiều bất định.

* Viện trưởng Viện Nghiên cứu và phát triển Việt Nam

ngành lần thứ tư. Chú trọng phát triển y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, xã hội, bảo



Nguồn: World Bank.

Chủ nghĩa bảo hộ mới và sự tranh chấp của các nước lớn đang có nhiều ảnh hưởng tới bối cảnh kinh tế và cạnh tranh toàn cầu. Thương mại toàn cầu đang tăng trưởng chậm lại, nên tốc độ hai chữ số trong xuất khẩu của Việt Nam bị thách thức lớn. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang làm cho các thách thức thêm phức tạp. Theo đánh giá của “Diễn đàn kinh tế thế giới” WEF trong Báo cáo cạnh tranh toàn cầu GCI 2018 [4] dựa trên các tiêu chí công nghiệp 4.0, tuy điểm của Việt Nam tăng thêm 0,1 nhưng thứ hạng bị tụt ba hạng xuống thứ 77 trong số 137 nước, cho thấy sự nỗ lực cùng cạnh tranh của các nền kinh tế toàn cầu cũng không thể xem thường. Thêm vào đó, tình trạng biến đổi khí hậu, nước biển dâng... cũng đang tác động không nhỏ đến kinh tế nước ta. Trong bối cảnh mới đó, nhiệm vụ năm 2019 và 2020 còn rất nặng nề, dù mục tiêu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại bị đẩy chậm lại một thời gian nữa. Điều đáng ghi nhận là nhiều chủ trương về cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, thực hiện các đột phá chiến lược đã được đề ra đúng hướng và ngày càng cập nhật, nhưng sự chuyển động của các ngành, các địa phương còn chậm, dù tiềm năng còn nhiều.

Nhiệm vụ 2019 nặng nề

Trước tình hình năm 2018 còn nhiều khó khăn, Quốc hội đã đề ra mục tiêu cho năm 2019 là: “Tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tạo chuyển biến thực chất hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công

đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; quyết liệt phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Cùng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế”. Mục tiêu nêu ra cũng đi cùng với hàng loạt chỉ tiêu cụ thể để kiểm tra, giám sát như Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 6,6-6,8%; Tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 4%; Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 7-8%; Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu dưới 3%; Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33-34% GDP; Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm 1-1,5%, riêng các huyện nghèo giảm 4%; Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60-62%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ đạt 24-24,5%; Số giường bệnh/một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 27 giường; Tỷ lệ dân số tham

gia bảo hiểm y tế đạt 88,1%; Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 89%; Tỷ lệ che phủ rừng đạt 41,85%.

Những chỉ tiêu này là các mục tiêu cụ thể, phấn đấu theo hướng phát triển bền vững, dựa trên các tiêu chí về phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường và thực hiện mạnh mẽ, đổi mới thể chế. Từ các mục tiêu chung này, mỗi ngành, mỗi địa phương cần nêu ra các mục tiêu cụ thể của mình. Đặc biệt, năm 2019, Luật Quy hoạch 2017 bắt đầu có hiệu lực, làm cho quy hoạch phát triển gắn bó với thị trường, tích hợp các lĩnh vực khác nhau trên không gian lãnh thổ... là những tín hiệu đổi mới quan trọng. Những đổi mới này sẽ góp phần làm cho kinh tế phát triển cùng vượt lên khó khăn, thách thức.

Khó khăn, cạnh tranh và nhiều rủi ro

Khó khăn của năm 2019 và các năm tiếp theo còn nhiều. Vì thế, cần thực hiện cải cách mạnh mẽ để phát triển.

Trước hết, cần có tư duy phát triển theo hướng thị trường hiện đại và hội nhập. Từ đó, mới có được các đổi mới thể chế kinh tế, khắc phục các rào cản, phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân như động lực chính của phát triển trong điều kiện mới, theo hướng phát triển bền vững và điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0.

Để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển, việc xây dựng đồng bộ và hiện đại hệ thống kết cấu hạ tầng có ý nghĩa rất quan trọng. Chẳng hạn, cùng với hệ thống năng lượng an toàn và hiệu quả, cần phát triển hệ thống giao thông vận tải đa phương thức, liên kết chặt chẽ để giảm chi phí sản xuất và dịch vụ.

Phát triển nguồn nhân lực là con đường lâu dài cho phát triển, đi cùng với nâng cao chất lượng đầu tư phát triển của cả khu vực công và tư, kể cả khu vực FDI cần được lựa chọn kỹ hơn để tăng hiệu quả và sự kết nối với kinh tế trong nước.

Bộ máy hiệu lực hiệu quả là yêu cầu của đổi mới thể chế kinh tế cần kiên trì thực hiện.

Để đạt các mục tiêu này, cần thực hiện các giải pháp rất căn cơ, quyết liệt

Quốc hội đã nêu ra 10 nhiệm vụ [3], trong đó có mấy nội dung liên quan trực tiếp về kinh tế là:

1. *Tăng cường năng lực, chủ động phân tích, dự báo, theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, trong nước để có đối sách phù hợp và kịp thời.* Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Điều hành lãi suất, tỷ giá linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường và yêu cầu quản lý; điều chỉnh giá dịch vụ công theo lộ trình phù hợp, tránh tác động bất lợi đến chỉ số giá tiêu dùng. Kiểm soát tốt chất lượng hàng hóa, thiết bị nhập khẩu bằng các hàng rào kỹ thuật phù hợp; phân đấu cân bằng thương mại bền vững. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

2. *Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các đột phá chiến lược.* Kiên định mục tiêu đổi mới thể chế là đột phá quan trọng, tập trung rà soát, hoàn thiện các cơ

chế chính sách, tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong tất cả các ngành, lĩnh vực, nhất là ngành, lĩnh vực ứng dụng công nghệ cao. Phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông và công nghệ thông tin... Quan tâm phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển.

3. *Thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng.* Tập trung phát triển các ngành dịch vụ ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ cao, giá trị gia tăng cao. Nâng cao chất lượng hoạt động du lịch, đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh quảng bá, xây dựng thương hiệu du lịch, phát triển mạnh du lịch biển, đảo; mở rộng áp dụng thị thực điện tử và đơn phương miễn thị thực cho một số địa bàn trọng điểm; có chính sách thu hút hiệu quả khách du lịch quốc tế...

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Ban hành chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xã hội hóa xây dựng hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo để hỗ trợ nghiên cứu phát triển. Tăng cường huy động và khai thác nguồn lực đầu tư từ xã hội cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ...

Thúc đẩy mạnh mẽ phát triển doanh nghiệp, hình thành các doanh nghiệp quy mô lớn, hiệu quả và sức cạnh tranh cao. Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, ưu tiên sử dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường, gắn với phát triển công nghiệp hỗ trợ của các doanh nghiệp trong nước. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Thúc đẩy phát triển hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới. Ban hành chính sách thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao, chế biến nông sản. Đẩy mạnh liên kết chuỗi giá trị, bảo đảm đầu ra ổn định cho nông sản, tăng thu nhập cho nông dân...

4. *Tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước.* Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà

nước, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; xử lý nợ đọng thuế và triển khai hóa đơn điện tử. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách nhà nước, dành nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; kiểm soát các chỉ tiêu nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn theo Nghị quyết số 25/2016/QH14 của Quốc hội về Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020. Đẩy mạnh thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Tập trung giải pháp để xử lý các dự án thua lỗ. Tiếp tục phát triển thị trường vốn, thị trường tiền tệ, thị trường bất động sản minh bạch và lành mạnh...

5. *Quản lý, khai thác có hiệu quả nguồn lực tài nguyên, tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động trong phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.* Nâng cao khả năng tiếp cận đất đai và hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai, khắc phục tình trạng chồng chéo, thiếu thống nhất giữa các quy định của pháp luật liên quan đến đất đai. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm các sai phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, nhất là ở các thành phố lớn, tại những địa phương có nhiều khiếu kiện về đất đai...

6. *Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân.* Thực hiện chính sách xã hội đảm bảo công bằng và hài hòa. Tiếp tục rà soát, giải quyết hiệu quả chính sách hỗ trợ đối với người có công với cách mạng bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những sai phạm, tiêu cực... Đẩy nhanh độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Hoàn thiện các chính sách giảm nghèo, chuyển sang hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời hạn thụ hưởng nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo tích cực, chủ động tham gia, được tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản và có cơ

hội phát triển sản xuất, kinh doanh. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo bền vững. Tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách đã ban hành về hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Tổng kết, nghiên cứu tích hợp hệ thống chính sách hiện hành cho vùng dân tộc thiểu số, miền núi để tập trung và bảo đảm nguồn lực, khắc phục phân tán, chồng chéo, kém hiệu quả; tăng cường công tác phối hợp, chỉ đạo, điều hành giữa các cơ quan liên quan và thu gọn đầu mối quản lý. Quốc hội cũng nêu ra hàng loạt nhiệm vụ về tăng cường công tác văn hóa, TDTT...; đổi mới sắp xếp bộ máy cán bộ, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh...

Kết luận

Năm 2018, đất nước đã đạt được nhiều thành tựu khá toàn diện, nhưng cũng còn nhiều yếu kém, nếu không được khắc phục sẽ ảnh hưởng đến triển vọng thực hiện kế hoạch 2019. Trong năm 2019 và các năm tới cần đổi mới mạnh mẽ hơn nữa để có thể đạt các thành tựu vững chắc: (1) Đổi mới tư duy phát triển theo hướng thị trường hiện đại và hội nhập, phát triển kinh tế, an sinh xã hội và bảo vệ môi trường; (2) Phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân, lựa chọn kỹ càng các doanh nghiệp FDI và cải cách mạnh DNN; (3) Phát triển kinh tế gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, hoàn thiện thể chế, đưa Việt Nam tiếp tục phát triển theo hướng bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2018). Khung Chính sách kinh tế Việt Nam. Diễn đàn cải cách và phát triển;*
2. *Liên hiệp các Hội Khoa học và Kinh tế Việt Nam (2018). Đánh giá tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế đến 2020, Đề tài tư vấn phản biện do Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam tiến hành;*
3. *Quốc hội (2018). Nghị quyết về kế hoạch phát triển KTXH năm 2019;*
4. *WEF (2018). Global Competitiveness Report 4.0 in 2018.*

